ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THIỆN TÍN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 749 /BC-UBND	*Thiện Tín, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm Năm 2026 của Ngành Y tế

Thực hiện Công văn số 6587/SYT-ATTP ngày 11/11/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo kết quả triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm của ngành Y tế năm 2026, UBND xã Thiện Tín báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2026 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

Trong năm 2026, UBND xã Thiện Tín đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP), trong đó chú trọng công tác kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

UBND xã đã ban hành các kế hoạch, quyết định để kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP; triển khai công tác bảo đảm ATTP dịp Tết Nguyên đán, mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì ATTP và Tết Trung thu năm 2026. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố.

Bên cạnh công tác kiểm tra, UBND xã chú trọng tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng thực phẩm an toàn; kịp thời nhắc nhở, hướng dẫn các cơ sở khắc phục những hạn chế trong quá trình hoạt động.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA, HẬU KIỂM AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2026

1. Tình hình tổ chức các đoàn kiểm tra, hậu kiểm

Trên địa bàn xã hiện có tổng số 154 cơ sở thuộc diện quản lý của cấp xã, bao gồm:

- Số cơ sở sản xuất thực phẩm (gồm vừa sản xuất vừa kinh doanh): 154 cơ sở.

- Số cơ sở kinh doanh thực phẩm: 0 cơ sở.

- Số cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống: 59 cơ sở.

- Số cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố: 95 cơ sở.

- Tổng số cơ sở nằm trong kế hoạch hậu kiểm năm 2026: 31 cơ sở.

2. Kết quả kiểm tra, hậu kiểm

Bảng 1: Tổng hợp kết quả kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Tổng cộng
	Tổng số cơ sở	0	0	59	95	**154**
	Cơ sở được kiểm tra	0	0	14	17	31
	Đạt (số cơ sở/ %)	0	0	14	17	31
	Vi phạm (số cơ sở/%)	0	0	0	0	0
	Xử lý vi phạm	0	0	0	0	0
.1	**Phạt tiền**	0	0	0	0	0
	- Số cơ sở	0	0	0	0	0
	- Tiền phạt (đồng)	0	0	0	0	0
.2	**Xử phạt bổ sung (số cơ sở)**	0	0	0	0	0
	- Tước quyền sử dụng GCN	0	0	0	0	0
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	0	0	0	0	0
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm	0	0	0	0	0
	+ Tước giấy xác nhận nội dung quảng cáo	0	0	0	0	0
	- Đình chỉ hoạt động	0	0	0	0	0
	- Tịch thu tang vật...	0	0	0	0	0

.3	**Khắc phục hậu quả (số cơ sở/ số chủng loại/ trọng lượng)**	0	0	0	0	0
	- Buộc thu hồi	0	0	0	0	0
	- Buộc tiêu hủy	0	0	0	0	0
	- Khác (ghi rõ):	0	0	0	0	0
	Xử lý khác	0	0	0	0	0
.1	**Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP**	0	0	0	0	0
.2	**Chuyển cơ quan điều tra**	0	0	0	0	0

Bảng 2: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
	Điều kiện vệ sinh cơ sở	0	0	0
	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ	0	0	0
	Điều kiện về con người	0	0	0
	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm	0	0	0
	Ghi nhãn thực phẩm	0	0	0
	Quảng cáo thực phẩm	0	0	0
	Chất lượng thực phẩm	0	0	0
	Vi phạm khác (ghi rõ)	0	0	0

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại test kiểm nghiệm nhanh	Số mẫu được KN	Số mẫu đạt	Tỷ lệ % đạt
	Test nhanh hàn the, formol, phẩm màu...	0	0	0

	Test nhanh độ sạch bát đĩa, dư lượng thuốc BVTV...	0	0	0
	Tổng cộng	0	0	0

III. Đánh giá những tồn tại, khó khăn trong công tác triển khai và đề xuất kiến nghị

1. Kết quả đạt được

Công tác bảo đảm ATTP được cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện. Các hoạt động bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán, mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì ATTP và Tết Trung thu năm 2026 được triển khai kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATTP được quan tâm thực hiện với nhiều hình thức, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm cũng như người tiêu dùng trong việc lựa chọn, sử dụng thực phẩm an toàn.

Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP xã đã phát huy vai trò tham mưu UBND xã trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp triển khai các nhiệm vụ bảo đảm ATTP. Việc rà soát, thống kê, cập nhật danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống và bếp ăn tập thể tại các cơ sở giáo dục từng bước được quan tâm thực hiện.

Công tác kiểm tra, hậu kiểm được tổ chức theo kế hoạch; qua kiểm tra 31 cơ sở, có 31 cơ sở đạt yêu cầu, không phát hiện trường hợp vi phạm phải xử lý. Qua đó góp phần nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

Tình hình sản xuất, kinh doanh, mua bán và sử dụng thực phẩm trên địa bàn cơ bản ổn định. Trong năm 2026, trên địa bàn xã không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm được ghi nhận, góp phần bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế và khó khăn

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý, kiểm tra và bảo đảm ATTP trên địa bàn xã vẫn còn một số tồn tại, khó khăn như sau:

Một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy mô nhỏ lẻ chưa nhận thức đầy đủ và chưa quan tâm đúng mức đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP; việc duy trì các điều kiện bảo đảm ATTP và hoàn thiện hồ sơ, thủ tục liên quan còn hạn chế.

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chủ yếu có quy mô hộ gia đình, nhỏ lẻ; hoạt động kinh doanh chưa phát triển đồng đều, việc đăng ký kinh doanh và thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan của một số hộ còn chưa đầy đủ.

Nhân lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP ở cấp xã còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên việc kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với các cơ sở còn gặp khó khăn.

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và xét nghiệm mẫu thực phẩm còn thiếu; địa phương chưa có điều kiện triển khai lấy mẫu kiểm nghiệm, xét nghiệm nhanh để đánh giá chất lượng, mức độ an toàn của thực phẩm.

Việc kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, nhất là rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm có nguồn gốc động vật còn gặp khó khăn. Hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, giết mổ trên địa bàn chủ yếu nhỏ lẻ, tự phát; chưa hình thành vùng sản xuất thực phẩm an toàn tập trung và khu giết mổ gia súc, gia cầm bảo đảm các điều kiện vệ sinh thú y.

Công tác hướng dẫn, vận động các cơ sở thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, ký cam kết bảo đảm ATTP còn gặp khó khăn, nhất là đối với các hộ kinh doanh nhỏ lẻ, hạn chế về kiến thức và điều kiện thực hiện.

Loại hình dịch vụ nấu ăn lưu động phục vụ đám tiệc có xu hướng phát triển, tiềm ẩn nguy cơ mất ATTP và ngộ độc thực phẩm tập thể; tuy nhiên, việc quản lý, giám sát nguồn nguyên liệu, quy trình chế biến, vận chuyển và bảo quản thực phẩm còn gặp nhiều khó khăn.

Hoạt động kinh doanh thức ăn đường phố phần lớn có quy mô nhỏ lẻ, địa điểm và thời gian hoạt động không ổn định.

Kinh phí dành cho công tác bảo đảm ATTP còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu triển khai các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát nguy cơ và phòng, chống ngộ độc thực phẩm tại cộng đồng.

Công tác giám sát, phát hiện và báo cáo các trường hợp ngộ độc thực phẩm quy mô nhỏ, lẻ tẻ còn có những khó khăn nhất định, nhất là đối với các trường hợp người dân tự điều trị hoặc chưa chủ động thông tin cho cơ quan chức năng.

3. Nguyên nhân

Dân cư phân bố không tập trung, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chủ yếu nhỏ lẻ, hoạt động phân tán, gây khó khăn cho công tác quản lý và kiểm tra thường xuyên.

Nhận thức và ý thức tự giác chấp hành các quy định về ATTP của một bộ phận chủ cơ sở kinh doanh và người dân còn hạn chế.

Nguồn lực về nhân sự, kinh phí và trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, giám sát ATTP ở cấp xã còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP.

Hỗ trợ tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn chuyên môn, biểu mẫu kiểm tra, giám sát và các văn bản quy định hiện hành về ATTP để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện thống nhất, đúng quy định.

Quan tâm hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị và phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát nguy cơ và lấy mẫu kiểm nghiệm thực phẩm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý ATTP tại địa phương.

Trên đây là báo cáo Kết quả kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm Năm 2026 của Ngành Y tế, Ủy ban nhân dân xã Thiện Tín kính báo cáo Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Trạm Y tế xã;
- Thành viên BCĐ liên ngành ATTP xã;
- Lưu: VT. VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THIỆN TÍN T. QUẢNG NGÃI

Nguyễn Văn Duân

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số 749 /BC-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2026 của UBND xã Thiện Tín)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯƠNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Tăng cường chế tài xử phạt vi phạm hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.	Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.	Đã thể chế một phần; cần tiếp tục cập nhật để tăng tính răn đe.	Tiếp tục rà soát, nâng mức xử phạt đối với hành vi gây nguy hại sức khỏe nhân dân.
Phân cấp, phân quyền và nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong kiểm tra, xử lý vi phạm ATTP.	Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.	Đã thể chế một phần.	Nâng thẩm quyền xử phạt cho Chủ tịch UBND cấp xã để xử lý kịp thời tại cơ sở.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, mức phạt tiền và biện pháp khắc phục hậu quả về ATTP.	Luật An toàn thực phẩm năm 2010 (và dự thảo Luật An toàn thực phẩm sửa đổi).	Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp; cần đồng bộ khi Luật sửa đổi được thông qua.	Rà soát các hành vi mới phát sinh để quy định thống nhất với Luật ATTP sửa đổi.
Quy định thẩm quyền, thủ tục lập biên bản, ra quyết	Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm	Bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống	Điều chỉnh mức trần thẩm quyền xử phạt

định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.	2020, 2025).	pháp luật.	của cấp xã phù hợp quy định mới.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
			không có đề xuất